TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **229**/2025/QĐST- HNGĐ	*Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: ***/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thúy N; Sinh năm 1992

CCCD số 001192039*** Cục CS QLHC Về TTXH cấp ngày 18/10/2022.

Địa chỉ: Số C ngõ A Khu Ấ, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Trường Q; Sinh năm 1992

CCCD số 001092008*** Cục CS QLHC Về TTXH cấp ngày 22/05/2022.

Địa chỉ: Số C ngõ A Khu Ấ, phường N, quận T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 217, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thúy N và anh Vũ Trường Q.

1.2. Về con chung: Chị Hà Thúy N và anh Vũ T Q xác nhận có 02 con chung là cháu Vũ Gia K, sinh ngày 27/07/2017 và cháu Vũ Nam K1, sinh ngày 27/07/2017. Anh, chị thoả thuận sau khi ly hôn giao hai con chung là cháu Vũ Gia K và cháu Vũ Nam K1 cho mẹ là Hà Thúy N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ khi ly hôn đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vũ Trường Q tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con số tiền 6.000.000 đồng/tháng *(Sáu triệu đồng/01 tháng),* kể từ khi ly hôn đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Trường Q có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, và công nợ (bao gồm động sản và bất động sản): Chị Hà Thúy N và anh Vũ Trường Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Chị Hà Thúy N và anh Vũ T Q không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

2. Về án phí: Chị Hà Thúy N tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0036*** ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoàn trả cho chị N số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí đã nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự quận T, Hà Nội.

Anh Vũ Trường Q phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), anh Q có nghĩa vụ phải nộp số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi ĐK kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Thị Thu Hường